

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH AG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 05/4/2022.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH AG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn H.

2. Bà Dương Triết M

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Kh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa: Bà Bùi PH A - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Th (Gà Lôi), sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp TH A, thị trấn OE, huyện TS, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1970 và bà Phạm Ngọc Th, sinh năm 1968; bị cáo không có A, chị, em ruột; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện TS áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng đến ngày 30/7/2018 chấp hành xong. Ngày 13/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TS áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng, chấp hành xong ngày 19/01/2021.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/7/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: A Phạm Đăng Kh, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Trần Quyên H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Cẩm Th, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Th A, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

2/ Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 2004. Nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

Người giám hộ cho Trần Thị Mỹ H: Chị Trần Thị H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

3/ Chị Hồ Thị Thu V, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp Bắc TH, xã TG, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/5/2021, sau khi uống rượu, Nguyễn Quốc Th một mình đi bộ đến tiệm điện thoại di động Th A, tại ấp Bắc Sơn, thị trấn NS, huyện TS, lấy cây dao dài 25cm, cán dao màu đen dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 14,5cm, mũi nhọn, rồi đi vào nhà ông Dương Hòa Nhã để giải quyết mâu thuẫn, nhưng không gặp nên Th dùng chân đạp vào cửa phòng, đập bể kính treo tường nhà ông Nhã, Th tiếp tục dùng đá ném vỡ kính cửa nhà của chị Trần Quyên H. Bực tức khi không tìm gặp ông Nhã, Th mang theo dao quay lại tiệm điện thoại di động Th A thấy Phạm Đăng Kh đang ngồi sửa điện thoại di động, Th xông đến tay phải cầm dao đâm một nhát trúng vào lưng trái của Kh làm gãy cán dao. Bị đâm, Kh tri hô cùng A Lê ThA Toàn ôm vật, giằng co nhau thì Kh bị Th dùng cán dao đâm vào hông phải thêm một nhát gây th tích. Ngay sau đó, Công an thị trấn NS đến không chế, dẫn giải Th về trụ sở làm việc, riêng Kh được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện TS cấp cứu.

Vật chứng thu giữ: Một cán dao màu đen dài 10,5cm; một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 14,5cm mũi nhọn.

Tại kết luận giám định pháp y về th tích số 294/21/TgT ngày 22/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế AG, ghi nhận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vai trái, kích thước 01cm x 0,2cm, màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn: 01%, do vật sắc nhọn gây nên; Sây sát hông phải để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước 2,5cm x 1,5cm: 01%, do vật tày gây nên.

Tỉ lệ phần trăm tổn th cơ thể do tất cả th tích gây nên hiện tại là 02%. Kết luận khác: TH tích do vật sắc nhọn và vật tày gây nên.

Phiếu trả lời kết quả ngày 17/5/2021 của Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh AG, xác định: Nguyễn Quốc Th nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 13/5/2021, Kh có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự do bị Th gây tH tích.

Đến ngày 20/7/2021, Nguyễn Quốc Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS bắt tạm giam để điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKSTS ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Th về tội “Cố ý gây tH tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại A Phạm Đăng Kh trình bày: Việc Kh bị Th dùng dao đâm vào người gây tH tích như nội dung vụ án đã nêu. Kh yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu Th bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quyên H, Nguyễn Cẩm Th cùng cho biết: Khoảng 15 giờ ngày 12/5/2021, Nguyễn Quốc Th vô cớ vào nhà đập bể kính, do tài sản thiệt hại giá trị không lớn nên các chị H và Th không yêu cầu bồi thường, từ chối việc định giá tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù về tội “Cố ý gây tH tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc Th:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/5/2021, sau khi uống rượu, bị cáo vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm A Phạm Đăng Kh gây tH tích với tỷ lệ tổn tH cơ thể là 02%; hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây tH tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo về tội dA, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý nhất của xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều phải bị pháp luật trừng trị kịp thời và nghiêm M.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Quốc Th là thA niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có khả năng nhận thức được việc nào đúng, việc nào sai, nhưng do bản chất côn đồ, xem thường pháp luật nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội.

Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng vô cớ dùng dao đâm vào lưng trái của bị hại dẫn đến tH tích 02%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ảnh hưởng sức khỏe của bị hại Kh mà còn gây mất trật tự trị an tại địa pH. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo những tình tiết sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại thì phải có nghĩa vụ bồi thường, khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ được các vật chứng sau:

- 01 cán dao màu đen dài 10,5cm;
- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 14,5cm, mũi nhọn.

Các vật chứng này liên quan đến vụ án, hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo Nguyễn Quốc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Nguyễn Quốc Th có hành vi đập, ném đá làm vỡ kính cửa gây hư hỏng tài sản nhà chị H, chị Th là vi phạm pháp luật, do tài sản thiệt hại giá trị không lớn, các chị không yêu cầu bồi thường, từ chối định giá tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS đã có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Th (Gà Lôi) phạm tội “Cố ý gây tH tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th (Gà Lôi) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2021.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao màu đen dài 10,5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 14,5cm, mũi nhọn.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ -VKSTS, ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Th (Gà Lôi) chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện TS;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, bị hại, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tr